TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 04/5/2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nghệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thịnh và bà Đặng Thị Thu Trang

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 244/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1986. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Khối A, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/5/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình H đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2014 tại Đại sứ quán Việt Nam ở Hàn Quốc, kết hôn có sự tìm hiểu tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, năm 2015 chị Q và anh H về Việt Nam. Đến năm 2018 vợ chồng mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H

bài bạc, có mối quan hệ với người phụ nữ khác, không lo xây dựng gia đình mâu thuẫn căng thẳng vào tháng 03/2020 bố mẹ anh H đuổi chị ra khỏi nhà. Chị và anh H sống ly thân từ tháng 3/2020 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa, chị Q xin ly hôn anh Nguyễn Đình H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Hoài A, sinh ngày 13/12/2017, hiện nay con chung đang ở với chị Q, ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị Q không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải anh Nguyễn Đình H trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Q về thời gian, địa điểm, điều kiện đăng ký kết hôn. Tháng 4/2014 chị Q về Việt Nam sống chung với bố mẹ anh, cuối năm 2015 anh về Việt Nam. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn do anh đánh bạc bị thua dẫn đến nợ nần, ít quan tâm đến vợ con, anh kinh doanh phòng tập gym nên có tiếp xúc với khách hàng nữ, chị Q nghi ngờ ghen tuông nên vợ chồng có lời qua tiếng lại. Chị Q không còn tin tưởng anh nữa nên đã bỏ về nhà ngoại ở từ tháng 03/2020 và sống ly thân từ đó cho đến nay. Thời gian vợ chồng sống ly thân anh thường xuyên qua lại quan tâm, khuyên nhủ chị Q trở về để gia đình đoàn tụ nhưng chị Q không đồng ý. Nay anh vẫn còn tình cảm với chị Q nên anh không đồng ý ly hôn

Về con chung: Anh thống nhất như lời trình bày của chị Q về họ tên ngày tháng năm sinh của con chung. Nếu chị Q nhất quyết ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại UBND thị trấn C: Anh H hiện nay đang có hộ khẩu thường trú tại khối A, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, nay anh H đang có mặt tại địa phương. Cuộc sống hôn nhân giữa anh H và chị Q có xảy ra mâu thuẫn như thế nào địa phương không nắm rõ vì không qua hòa giải tại cơ sở. Anh H và chị Q có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Hoài A, sinh ngày 13/12/2017. Chị Q xin được ly hôn anh H và xin được nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ, tống đạt văn bản và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án tại phiên tòa lần thứ nhất

và phiên tòa lần thứ hai theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Q, đề nghị tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc H A, sinh ngày 13/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H, vì chị Q chưa yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trợ.

Về tài sản: không ai yêu cầu nên miễn xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Q có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Đình H, có nguyện vọng nuôi con chung, đây là vụ án "Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con". Anh Nguyễn Đình H có hộ khẩu thường trú tại khối A, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn đã được Tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp, cùng các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Đình H là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống giữa chị Q và anh H xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do mâu thuẫn về kinh tế, vợ chồng nghi ngờ không tin tưởng nhau, anh H ít quan tâm gia đình, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2020 cho đến nay. Mặc dù thời

gian vợ chồng sống ly thân anh H thường xuyên qua lại và khuyên bàn chị Q trở về để gia đình đoàn tụ nhưng chị Q không đồng ý. Vợ chồng sống ly thân đã lâu nhưng anh H và chị Q không giải quyết được mâu thuẫn, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Q và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

[2.2] Về con chung: Nguyện vọng xin được nuôi con của chị Q là chính đáng. Từ khi ly thân cho đến nay con chung do chị Q trực tiếp nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt, hiện nay cháu Nguyễn Ngọc H A, sinh ngày 13/12/2017 còn nhỏ, cần nhiều hơn sự chăm sóc của người mẹ. Anh H cũng đồng ý giao con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận nguyện vọng của chị Q là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị Q chưa yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

[2.3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí: Chị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc H A, sinh ngày 13/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đình H do chị Nguyễn Thị Q chưa yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0007625 ngày 17/12/2021.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Nguyễn Đình H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND TT C;
- Đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nghệ

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU,
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quỳnh Lưu, ngày 04 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi…..giờ…..phút, ngày 04 tháng 5 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nghệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thịnh và bà Đặng Thị Thu Trang.

Tiến hành nghị án vụ án thụ lý số 244/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc: "Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1986
- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Huy, sinh năm 1984

Cùng trú tại: Khối 9, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về loại việc: Hôn nhân và gia đình, về việc: "xin ly hôn, tranh chấp nuôi con"

Biểu quyết: Nhất trí 3/3.

2. Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Biểu quyết: Nhất trí: 3/3.

3. Cách giải quyết các vấn đề yêu cầu:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Quyên.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Quyên được ly hôn anh Nguyễn Đình Huy.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Hoài Anh, sinh ngày 13/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Quyên trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đình Huy do chị Nguyễn Thị Quyên chưa yêu cầu.

Anh Huy có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Quyên phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Quyên đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0007625 ngày 17/12/2021.

- Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Quyên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Nguyễn Đình Huy có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Biểu quyết: Nhất trí 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 04 tháng 5 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN-** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thịnh **Đặng Thị Thu Trang** **Trần Thị Nghệ**